

Bản án số: 77/2024/HS-ST

Ngày: 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Xuyên.

2. Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp T xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện tại: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Võ Thị D; Có vợ là Lê Thị Bé H2 và 03 con: lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2023 đến ngày 17/11/2023 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Lý Trường H1, sinh năm 1987, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp X, xã Viên A, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện tại: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Ngọc TH và bà Lê Thị V; Chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Mỹ H4, sinh năm 1991 và 02 con: lớn sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 04/10/2023, bị Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 15.000.000 đồng về việc vi phạm hành chính làm chủ lô đề. H1 đã đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 07/12/2006, bị Ủy ban nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau xử phạt 399.000 đồng về việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự và an toàn xã hội. H1 đã đóng phạt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2023 đến ngày 14/12/2023 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H làm nghề kinh doanh buôn bán tạp hóa tại xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Do không có tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định mua bán số đề ăn thua được bằng tiền, ngày **12/8/2023** Lý Trường H1 gọi điện cho H để mua số đề của đài Miền Bắc và Miền Nam, H ghi chép vào sổ để theo dõi thắng thua.

Cách thức đánh bạc: Căn cứ vào kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết, sau khi có kết quả xổ số nêu con số người chơi đặt cược trùng với kết quả xổ số thì người chơi thắng. Tỷ lệ cược là đánh đầu đuôi tỉ lệ 1/75, bao lô tỉ lệ 1/75, số đá miền Nam tỉ lệ 1/500; số đá miền Bắc tỉ lệ 1/650, xỉu chủ tỉ lệ 1/600.

Cụ thể như sau:

Vào ngày 12/8/2023, H1 dùng điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim 0933.051.160 gọi cho H để mua số đề miền Nam các số sau: Bao lô 02 đài (thành phố Hồ Chí Minh và Long An) số 01 số tiền 3.600.000 đồng; Bao lô 02 đài (thành phố Hồ Chí Minh và Long An) số 10 số tiền 2.520.000 đồng; Đánh đầu, đuôi đài thành phố Hồ Chí Minh số 01 số tiền 120.000 đồng; Đánh đầu, đuôi đài thành phố Hồ Chí Minh số 10 số tiền 120.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của H1 và H đài Miền Nam là 6.360.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số, trúng bao lô số 10 được 5.250.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của H và H1 đài Miền Nam là: 6.360.000 đồng + 5.250.000 đồng = 11.610.000 đồng

- Vào ngày 12/8/2023, H1 dùng điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim 0933.051.160 gọi cho H để mua số đề miền Bắc các số sau: Số đá cặp số 72, 73 với số tiền 1.620.000 đồng; Bao lô số 01 với số tiền 2.700.000 đồng; Bao lô số 10 với số tiền 2.160.000 đồng; Đánh đầu, đuôi số 10 với số tiền 150.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của H1 và H đài Miền Bắc là 6.630.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số, trúng số đá 72, 73 được 19.500.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của H và H1 đài Miền Bắc là: 6.630.000 đồng + 19.500.000 đồng = 26.130.000 đồng

Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc thắng thua của H và H1 là: Đài Miền Nam: 11.610.000 đồng; đài Miền Bắc: 26.130.000 đồng.

Ngày 8/11/2023, Nguyễn Văn H đến Công an xã P, huyện N tự thú. Ngày 8/11/2023, Lý Trường H1 ra đầu thú.

*Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, sim số 0933051160 của H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, sim số 0899763610; 01 máy tính hiệu Casio của H; 01 cuốn sổ của H (lưu tại hồ sơ)

* Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị, tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, sim số 0933051160 của H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, sim số 0899763610; 01 máy tính hiệu Casio của H; Buộc H và H1 phải nộp lại số tiền tham gia đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-NT ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Lý Trường H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi đánh bạc của các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lý Trường H1 từ 16 đến 18 tháng tù.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, sim số 0933051160 của H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, sim số 0899763610; 01 máy tính hiệu Casio của H; Buộc H và H1 phải nộp lại số tiền tham gia đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước

Sau khi nghe xong bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N các bị cáo đều không tranh luận và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào ngày 12/8/2023, tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn H và Lý Trường H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là: đài Miền Nam 11.610.000 đồng; đài Miền Bắc: 26.130.000 đồng.

Ngày 8/11/2023, Nguyễn Văn H đến Công an xã P, huyện N đầu thú. Cùng ngày, Lý Trường H1 cũng ra đầu thú.

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi “đánh bạc” được thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “ ghi số đề” ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 37.740.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo với mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn nên đánh giá vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lý Trường H1, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên,

bị cáo H1 lại có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, sau khi ra đầu thú lại tiếp tục bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc “dưới hình thức ghi số đề” nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

[4] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H và H1 đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2015), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, sim số 0933051160 của H1
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, sim số 0899763610; 01 máy tính hiệu Casio của H.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2024).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H và H1 đều thừa nhận số tiền bị cáo H1 trúng đề là 24.750.000 đồng. Bị cáo H1 đã nhận số tiền trúng đề từ bị cáo H. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo H1 phải nộp sung Quỹ nhà nước số tiền 24.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc để sung Quỹ nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn H; Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lý Trường H1; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Lý Trường H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Lý Trường H1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án phạt tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ trước đó từ ngày 08/11/2023 đến ngày 14/12/2023.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh, sim số 0933051160 của H1

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, màu xanh, sim số 0899763610; 01 máy tính hiệu Casio của H

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2024).

Buộc bị cáo H1 phải nộp sung Quỹ nhà nước số tiền 24.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc để sung Quỹ nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H, H1 mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Trang

